

Bản án số: **19/2021/HS-ST**

Ngày: 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Hậu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Phước

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**ĐỖ HỮU Đ**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 02 năm 2000 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Hữu Á (sinh năm: 1970) và bà Ngô Thị T1 (sinh năm: 1973), gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Bà **Lê Thị Phương A**, sinh năm: 2000; Nơi ĐKKHKT: Tổ 02 phường B, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: K814/81B đường C, phường Đ1, quận K, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Phạm Nguyễn Nhật T**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 626 đường T2, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu Đ và chị Lê Thị Phương A có quan hệ tình cảm và thuê nhà trọ chung sống với nhau tại K814/81B đường C, phường Đ1, quận K, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian sống chung, chị Phương A có 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 81B2-506.44. Xe đứng tên chủ sở hữu là ông Lê Trung T - cha ruột của Phương A, mua cho Phương A sử dụng. Chị A thường xuyên giao cho Đ sử dụng do Đ không có xe đi làm còn chị A có chỗ làm gần chỗ ở. Vào sáng ngày 19/07/2020, chị A ngủ tại phòng trọ còn Đ thức dậy trước, lấy xe mô tô nói trên đi làm bình thường. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ được bạn bè rủ đi vào thành phố Hồ Chí Minh kiếm việc làm có thu nhập cao hơn. Do không có tiền nên Đ nảy sinh ý định đem xe mô tô của chị A đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, Đ đem xe mô tô trên đến cửa hàng mua bán xe máy "Nhật T" ở số 626 đường T2, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Phạm Nguyễn Nhật T - là chủ tiệm được 10.500.000 đồng. Sau khi bán xe, Đ bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống làm việc, cắt đứt mọi liên hệ với chị A. Số tiền có được Đ tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất tài sản, chị A đến Công an phường Đ1, quận K, thành phố Đà Nẵng trình báo vụ việc. Đối với chiếc xe mô tô trên, anh T khai sau khi mua lại xe, khoảng 01 tuần sau đã bán lại chiếc xe cho một người khách (không rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 11.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã tiến hành truy tìm và triệu tập Đỗ Hữu Đ đến Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê để tiến hành làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 252 ngày 19/11/2019 của Hội đồng thẩm định giá trong TTHS quận Thanh Khê xác định: Xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 81B2-506.44 có giá trị 15.500.000đ (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng tạm giữ: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Hữu Đ đã tự nguyện bồi thường cho chị Lê Thị Phương A số tiền 15.500.000 đồng. Chị Phương A đã nhận số tiền nêu trên, không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đỗ Hữu Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hữu Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Đ mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 15.500.000 đồng. Bị hại đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Phạm Nguyễn Nhật T không biết xe mô tô mà bị cáo mang đến bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét đến.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hữu Đ cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Hữu Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Lợi dụng sự tin tưởng của bị hại trong việc giao tài sản để sử dụng, vào khoảng 16 giờ ngày 19/7/2020, Đỗ Hữu Đ đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 81B2-506.44. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Hữu Đ đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo Đỗ Hữu Đ có tuổi đời còn trẻ, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng để làm ăn lương thiện nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất lòng tin trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:*

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền gây thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt phù hợp khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Bị cáo Đỗ Hữu Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lý lịch rõ ràng, phạm tội lần đầu, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường tài sản chiếm đoạt cho bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo, HĐXX xét thấy phù hợp nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Đối với anh Phạm Nguyễn Nhật T không biết xe mô tô mà bị cáo mang đến bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét đến.

[9] Án phí HSST: Bị cáo Đỗ Hữu Đ phải chịu phải chịu 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Hữu Đ phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Hữu Đ: 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo.**  
Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đỗ Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục.

Gia đình Đỗ Hữu Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Hữu Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao (hoặc niêm yết) bản án.

*(Đã giải thích quy định về án treo)*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Văn Hậu**